

Số: 74/2024/QĐST-DS

Bảo Lộc, ngày 25 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 167/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Mai Thị Thanh U**, sinh năm 1973

Địa chỉ: **Số B đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.**

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà **Trần Thị Tuyết N**, sinh năm 2000

Địa chỉ: **Số C đường C, Phường A, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.** Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 26/6/2024).

Bị đơn: Ông **Bùi Gia Q**, sinh năm 1966 và bà **Đỗ Kim L**, sinh năm 1973

Địa chỉ: **Thôn T, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.**

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông **Trần Xuân V**, sinh năm 2004

Địa chỉ: **Số A đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.** Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 05/7/2024).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Bùi Ánh Q1**, sinh năm 1992

Địa chỉ: **Số F đường L, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.**

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông **Bùi Gia Q** và bà **Đỗ Kim L** thống nhất và đồng ý trả cho bà **Mai Thị Thanh U** số tiền vay gốc là 900.000.000 đồng (Chín trăm triệu).

Bà **Mai Thị Thanh U** thống nhất và đồng ý trả cho ông **Bùi Gia Q**, bà **Đỗ Kim L** 01 bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 721142 do **UBND huyện Đ**, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 16/7/2009 cho hộ ông **Bùi Gia Q**.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Ông **Bùi Gia Q**, bà **Đỗ Kim L** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 19.500.000đ (Mười chín triệu năm trăm ngàn đồng).

Bà **Mai Thị Thanh U** không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà **U** số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.133.000đ (Hai mươi hai triệu một trăm ba mươi ba ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Bảo Lộc;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- T.H.A thành phố Bảo Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hòa